

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1139/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1982; Địa chỉ: A Tổ D khu phố A, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Lê Quốc C**, sinh năm 1979; Địa chỉ: A Tổ D khu phố A, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

**Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025,**

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 03 tháng 01 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị L và ông Lê Quốc C đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị L và ông Lê Quốc C đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 29, quyển số 01/2008 đăng ký ngày 06/3/2008 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Lê Quốc C cùng xác định có 01 con chung là anh Lê Thành Đ (sinh năm 2006), đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Lê Quốc C cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa không đặt ra để giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Lê Quốc C cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được cân trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0051653 ngày 27/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà L còn được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.



**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Châu**